

Hiệu trưởng duyệt

Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phục vụ đo lường đánh

giá mức đạt PLO/PI

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA XÂY DỰNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, Năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Học phần: Xây dựng đường

Số tín chỉ: 02

Mã học phần: DXG0400

Mã nhóm lớp học phần: K26X-GT

Thời gian làm bài: 90 **phút**

Hình thức thi: tự luận

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng các phương pháp tính toán các phương án thi công đường ô tô.	Tự luận	25%	Câu 1,2,3	10	R
CLO2	Áp dụng các đặc trưng kỹ thuật và công thức tính toán phương án thi công hiệu quả và an toàn tiết kiệm nhất.	Tự luận	25%	Câu 1,2,3	10	R
CLO3	Thực hiện thành thạo tính toán các phương án thi công hiệu quả, an toàn, tiết kiệm nhất.	Tự luận	25%	Câu 1,2,3	10	R
CLO4	Vận dụng thành thạo kỹ năng tư duy làm việc độc lập, làm việc nhóm trong việc xác định phương án thi công đường hiệu quả nhất.	Tự luận	25%	Câu 1,2,3	10	R

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: Xây dựng đường	Số tín chỉ: 02
Mã học phần: DXG0400	Mã nhóm lớp học phần: K26X-GT
Thời gian làm bài: 90 phút	Hình thức thi: tự luận
SV được tham khảo tài liệu:	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Giảng viên nộp đề thi, đáp án	Lần 1 <input type="checkbox"/> Lần 2 <input checked="" type="checkbox"/>

II. Nội dung câu hỏi thi

Câu 1 (3.0 điểm):

Tại công trường cần san lấp có một máy ủi có các thông số kỹ thuật như sau: Thể tích đất ở trạng thái chặt trước lưỡi ủi $15m^3$, chiều dài lưỡi ủi 3m, chiều cao lưỡi ủi 1.2m, Góc ma sát của đất $\varphi = 34^\circ$, hệ số toi của đất là 1.8, Hệ số tổn thất đất khi vận chuyển là 0.8.

- Tính thể tích trước lưỡi ủi khi xén và vận chuyển đất?
- Để tăng năng suất của máy ủi, cần có biện pháp gì?

Câu 2 (3.0 điểm):

Nêu các phương pháp thi công nền đường? Nêu ví dụ trong thực tế công trình?

Câu 3 (4.0 điểm):

Các nguyên lý sử dụng vật liệu làm mặt (móng) đường? Nêu ví dụ trong thực tế công trình?

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 03 năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

PGS.TS. LÊ THỊ BÍCH THỦY

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

TS. TRẦN VĂN THIỆN